

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH NAM ĐỊNH

Bản án số: 367/2017/HSST

Ngày: 29-11-2017

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N, TỈNH NAM ĐỊNH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đức Nguyên.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Trịnh Thị Kim Cúc.

2. Bà Nguyễn Thị Kim Anh.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lương Việt Bằng - Thư ký Toà án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:* Ông Ngô Đức Sang - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 367/2017/HSST ngày 08 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 367/2017/QĐXX-HSST ngày 17 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1980.

Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 193 đường N, phường N, thành phố N, tỉnh Nam Định.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không.

Họ và tên bố: Nguyễn Văn Đ (Đã chết).

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1954.

Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20-9-2017, sau chuyển tạm giam đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định.

Bị cáo Nguyễn Thị Thu H có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 18-9-2017 Nguyễn Thị Thu H mượn xe máy biển kiểm soát C1-18154 của em gái là Nguyễn Thị Thanh H đi đến khu vực đường Điện Biên, thành phố N mua của một phụ nữ tên H (Không rõ lai lịch) 01 gói ma túy đá với giá 1.200.000 VNĐ mang về nhà chia ra thành 04 túi nhỏ cất trong ví da với mục đích bán kiếm lời. Đến khoảng 20 giờ 00 phút ngày 20-9-2017, Nguyễn Thị Thu H cầm ví da đựng 04 gói ma túy nói trên đi đến trước cửa rạp chiếu phim B, đường T, thành phố N thì Nguyễn Phúc L, sinh năm 1991 đến hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 350.000 VNĐ. Nguyễn Thị Thu H đồng ý nhận tiền và vừa giao ma túy cho Nguyễn Phúc L thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định phát hiện, bắt quả tang. Quá trình kiểm tra thu giữ của Nguyễn Phúc L gói ma túy Nguyễn Thị Thu H vừa đưa (Ký hiệu M1); thu giữ 01 ví da của Nguyễn Thị Thu H bên trong có 2.800.000 VNĐ, 03 gói ma túy đá (Ký hiệu M2), 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị Thu H, 01 điện thoại di động Nokia và chiếc xe máy biển kiểm soát 18C1-18154. Tổ công tác niêm phong vật chứng thu giữ của Nguyễn Phúc L, Nguyễn Thị Thu H theo quy định của pháp luật, đồng thời đưa Nguyễn Thị Thu H, Nguyễn Phúc L cùng người làm chứng về trụ sở Công an lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Bản kết luận giám định số 757/GĐKTHS ngày 21-9-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu chất rắn dạng hạt tinh thể màu trắng được niêm phong do Cơ quan điều tra Công an thành phố N trưng cầu giám định là chất ma túy, loại ma túy Methamphetamine, khối lượng ký hiệu M1 là 0,094 gam, khối lượng ký hiệu M2 là 0,330 gam.

Bản cáo trạng số 380/QĐ-KSĐT ngày 08-11-2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thu H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo xác nhận trong quá trình điều tra, truy tố không bị Cơ quan tiến hành tố tụng ép cung, bức cung hay nhục hình và khai nhận vì mục đích kiếm lời nên bị cáo đã đi mua ma túy 01 gói ma túy với giá 1.200.000 VNĐ về chia nhỏ thành 04 gói, đã bán cho Nguyễn Phúc L 01 gói ma túy với giá 350.000 VNĐ và thừa nhận 03 gói ma túy còn lại tàng trữ đều với mục đích bán

kiếm lời. Số tiền 2.800.000 VNĐ là tiền của bị cáo trong đó có 350.000 VNĐ là tiền bán ma túy cho Nguyễn Phúc L, điện thoại di động Nokia bị cáo dùng để liên lạc với Nguyễn Phúc L khi bán ma túy. Thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị Thu H là của bị cáo. Chiếc xe máy biển kiểm soát ...C1-18154 bị cáo mượn của em gái là Nguyễn Thị Thanh H (Khi mượn bị cáo không nói với em gái là đi mua ma túy).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Thị Thu H đã thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã trực tiếp bán cho Nguyễn Phúc L 01 gói ma túy với giá 350.000 VNĐ và thừa nhận 03 gói ma túy còn lại tàng trữ đều với mục đích bán kiếm lời. Vì vậy, bị cáo sẽ phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng khối lượng ma túy là 0,424 gam. Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thu H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999: Phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu H từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù giam. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999, Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của Nguyễn Phúc L và của bị cáo Nguyễn Thị Thu H; tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc điện thoại di động Nokia là phương tiện phạm tội và số tiền 350.000 VNĐ do phạm tội mà có và của bị cáo Nguyễn Thị Thu H.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Thu H số tiền 2.450.000 VNĐ (Là số tiền còn lại sau khi đã trừ số tiền 350.000 VNĐ do phạm tội mà có của bị cáo Nguyễn Thị Thu H), 01 ví da và 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị Thu H nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo không tranh luận gì với bản luận tội của Kiểm sát viên, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo cải tạo trở thành người lương thiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố N, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về

hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Trong quá trình tranh tụng, lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thị Thu H có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa hôm nay đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có sự mâu thuẫn và phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng; biên bản mở niêm phong vật chứng và bản kết luận giám định số 757/GĐKTTHS ngày 21-9-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; lời khai của những người làm chứng nên đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 20-9-2017, bị cáo đã có hành vi bán 01 gói ma túy, loại ma túy Methamphetamine, khối lượng 0,094 gam với giá 350.000 VNĐ cho Nguyễn Phúc L và tàng trữ 03 gói ma túy, loại ma túy Methamphetamine, tổng khối lượng 0,330 gam đều với mục đích để bán kiếm lời thì bị phát hiện bắt giữ quả tang. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, làm lan tràn tệ nạn ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội trên địa bàn thành phố N, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi mua loại ma túy Methamphetamine với mục đích để bán kiếm lời của mình là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vì háms lời nên vẫn cố ý thực hiện. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tổng khối lượng ma túy phải chịu trách nhiệm hình sự là 0,424 gam, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Các tình tiết Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi Quyết định hình phạt đối với bị cáo:

- Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;
- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[4] Từ những phân tích, đánh giá nêu trên đối với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, với mức hình phạt nghiêm minh đối với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và góp phần phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định “*Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng ...*”. Xét thấy, bị cáo không có công việc làm, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với Nguyễn Phúc L có hành vi mua ma túy để sử dụng, xét hành vi chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính Nguyễn Phúc L về hành vi này là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Thị Thu H, Cơ quan điều tra Công an thành phố N đang xác minh nên tách ra tiếp tục điều tra, xử lý sau là phù hợp quy định của pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng, tài sản: Căn cứ Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999 và Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003: Số ma túy thu giữ của Nguyễn Phúc L và của bị cáo Nguyễn Thị Thu H là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; chiếc điện thoại di động Nokia là phương tiện phạm tội và số tiền 350.000 VNĐ do phạm tội mà có của bị cáo Nguyễn Thị Thu H nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Thu H số tiền 2.450.000 VNĐ, 01 ví da và 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị Thu H nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003 và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thu H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu H 24 (Hai mươi bốn) tháng tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 20-9-2017.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Thị Thu H.

2. Xử lý vật chứng, tài sản:

- Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999 và Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của Nguyễn Phúc L và của bị cáo Nguyễn Thị Thu H; tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc điện thoại di động Nokia là

phương tiện phạm tội và số tiền 350.000 VNĐ do phạm tội mà có của bị cáo Nguyễn Thị Thu H.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Thu H số tiền 2.450.000 VNĐ, 01 ví da và 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị Thu H nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Số vật chứng, tài sản nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06-11-2017 giữa Công an thành phố N với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị Thu H phải nộp 200.000 VNĐ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo:

- Áp dụng Điều 234 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003:

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo Nguyễn Thị Thu H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát NDTP. N;
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục Thi hành án TP. N;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Đức Nguyên

